

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 26 tháng 5 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 131/TTr-SLĐTBXH ngày 28 tháng 7 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP như sau:

1. Đối tượng và điều kiện hỗ trợ

Người lao động làm việc không có giao kết hợp đồng lao động cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

a) Bị mất việc làm từ 15 ngày liên tục trở lên theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19 trong thời gian từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021.

b) Thường xuyên làm việc tạo ra thu nhập chính từ các công việc sau:

- Bán hàng rong, bán hàng nhỏ lẻ trên các tuyến đường, phố, tại gia đình;
- Lái xe mô tô 02 bánh chở khách (xe ôm); bốc vác thủ công, chuyên hàng bằng xe ba gác, xe thô sơ; thu mua phế liệu;
- Thợ, phụ xây dựng; thợ cơ khí, thợ mộc, điện, điện dân dụng, điện lạnh;

- Tự làm hoặc làm việc tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống (nhà hàng, quán ăn, quán rượu, bia, quầy bar, quán cà phê, giải khát); cơ sở làm đẹp, chăm sóc sức khỏe (cắt tóc, gội đầu, chăm sóc da, sơn sửa móng tay, gym, massage, xoa bóp y học, châm cứu); cơ sở vui chơi giải trí, điểm truy cập internet, trò chơi điện tử.

2. Nguyên tắc hỗ trợ: bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không trùng lặp, không để lợi dụng, trực lợi chính sách.

3. Mức hỗ trợ: 1.500.000 đồng/người.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách nhà nước; nguồn huy động, đóng góp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn UBND các huyện, thành phố về trình tự các bước rà soát, lập danh sách đối tượng hỗ trợ; tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách, kinh phí hỗ trợ các đối tượng hỗ trợ theo Quyết định này.

Giao UBND các huyện, thành phố thực hiện rà soát, lập danh sách các đối tượng hỗ trợ theo Quyết **định** này, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ LĐTBXH (B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh, các Phòng:
KGVX, THNC, KT, THCB;
- Lưu: VT, KGVX (ĐDD).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Tiến Thiệu